

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ **Điều 26** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01-8-2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-DS, ngày 22-7-2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu và thường trú: Thôn N, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà **PHÙNG THỊ G**, sinh năm 1932; nơi đăng ký hộ khẩu và thường trú: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **HOÀNG TIẾN B**, sinh năm 1954, địa chỉ: Số 7/18B/389 ĐXK xã X, thị xã S, thành phố Hà Nội.

2. Bà **HOÀNG THỊ KIM Q**, sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn X1, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

3. Bà HOÀNG THỊ L, sinh năm 1960, địa chỉ: Thôn X2, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

4. Ông HOÀNG TIẾN L1, sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

5. Bà HOÀNG THỊ G1, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

6. Ông HOÀNG TIẾN P, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

7. Bà PHẠM THỊ M, sinh năm 1944, địa chỉ: Số nhà 14, ngõ A4, khu tập thể trường Đại học N, phường T, quận T1, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà PHẠM THỊ M đã nhận chuyển nhượng thửa đất số 28, tờ bản đồ số 04 (đo đạc năm 1992) diện tích 276 m² tại địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội của bà PHÙNG THỊ G theo hợp đồng chuyển nhượng có xác nhận của UBND xã V ngày 11-10-2003. Quyền chuyển nhượng đất của bà PHÙNG THỊ G cho bà PHẠM THỊ M theo Hợp đồng chuyển nhượng cũng được xác định tại Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DSST ngày 29-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín và Bản án dân sự phúc thẩm số 197/2022/DSPT ngày 14-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2.2. Bà PHẠM THỊ M bàn giao và trả lại bà PHÙNG THỊ G thửa đất số 28, tờ bản đồ số 04 (đo đạc năm 1992) diện tích 276 m² tại địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội nêu trên để bà PHÙNG THỊ G cùng các thành viên trong gia đình chuyển nhượng thửa đất số 28, tờ bản đồ số 04 (đo đạc năm 1992) diện tích 276 m² tại địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội cho ông NGUYỄN VĂN H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết ngày 03/7/2024.

2.3. Bà PHẠM THỊ M đồng ý việc bà PHÙNG THỊ G đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất 28, tờ bản đồ số 04 (đo đạc năm 1992) diện tích 276 m² tại địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội với ông NGUYỄN VĂN H.

2.4. Bà PHÙNG THỊ G và ông NGUYỄN VĂN H có trách nhiệm chuyển trả tiền cho bà PHẠM THỊ M. Số tiền xác định theo thỏa thuận giữa bà PHẠM THỊ M với bà PHÙNG THỊ G.

2.5. Bà PHẠM THỊ M xác nhận bà PHÙNG THỊ G và ông NGUYỄN VĂN H đã trả đủ tiền theo thỏa thuận.

2.6. Bà PHÙNG THỊ G, bà PHẠM THỊ M và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không còn tranh chấp về quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng chuyển

nhượng quyền sử dụng thửa đất như đã nêu trên.

2.7. Ông NGUYỄN VĂN H được quyền quản lý và sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 28, tờ bản đồ số 04 (đo đạc năm 1992) diện tích 276 m² tại địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2.8. Ông NGUYỄN VĂN H được quyền đăng ký, kê khai sử dụng đất, thực hiện thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Án phí: Ông NGUYỄN VĂN H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0016352 ngày 22-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Thường Tín.
- Các đương sự trong vụ án.
- Chi cục THADS huyện Thường Tín.
- Lưu hồ sơ vụ án/VPTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí